**• Phân biệt đúng sai**

31. Có thể bào chế vi nang từ dược chất lỏng Đ S

32. Vi nang bào chế bằng phương pháp phun sấy chỉ có 1 nhân Đ S

33. Khi bào chế vi nang bằng phương pháp phun sấy phải cho thêm chất chống dính Đ S

34. Kích thước vi nang bào chế bằng phương pháp phun sấy phụ thuộc vào đường kính

vòi phun Đ S

35. Có thể phun sấy tạo vi nang từ nhũ tương Đ S

36. Tốc độ phun sấy tạo vi nang phụ thuộc vào lượng dung dịch vỏ bao Đ S

37. Nhiệt độ phun sấy tạo vi nang phụ thuộc vào khả năng bay hơi của dung môi Đ S

38. Hiệu suất vi nang hoá trong phương pháp phun sấy phụ thuộc chủ yếu vào KTTP

dược chất rắn Đ S

39. Vi nang bào chế bằng phương pháp bao màng từ pellet thường có nhiều nhân Đ S

40. Vi nang bào chế bằng phương pháp bao màng rừ peỉỉel có kích thước tương

đối đồng nhất Đ S

41. Vi nang bào chế bằng phương pháp bao màng từ pellet thường có vỏ bao

khá hoàn thiện Đ S

42. Phương pháp bao màng chế tạo vi nang trong nồi bao truyền thống cho hiệu suất

vi nang hoá cao Đ S

43. Điều chế vi nang bằng phương pháp phun đông lạnh áp dụng trong trường hợp

dược chất hoà tan trong chất mang Đ S

44. Vi nang bào chế bằng phương pháp phun đông lanh có hàm lượng dược chất cao Đ S

45. Vi nang bào chế bằng phương pháp phun đông lạnh dễ bảo quản Đ S

46.  Có thể tách pha đông tụ bỏi nhiệt để chế tạo vi nang Đ S

47. Bào chế vi nang bằng phương pháp tách pha đông tụ áp dụng trong trường hợp

dược chất không tan trong môi trường phân tán Đ S

48. Bào chế vi nang bằng phương pháp tách pha đông tụ khó áp dụng trong sản xuất lớn Đ S

49. Kích thước vi nang bào chế bằng tách pha đông tụ phụ thuộc chủ yếu vào KTTP

dược chất Đ S

50. Vi nang bào chế bằng tách pha đông tụ có thể có nhiều nhân Đ S

51. Siêu vi nang có cấu trúc một khối đồng nhất Đ S

52. Hệ tiểu phân nano thường được dùng với mục đích che giấu mùi vị khó chịu của

dược chất Đ S

53. Siêu vi cầu có cấu trúc như pellet Đ S

54. Trong siêu vi cầu, dược chất được gắn vào chất mang bằng cách hấp phụ vào

mạng polyme Đ S

55. Phương pháp bào chế siêu vi nang cơ bản giống với phương pháp bào chế vi nang Đ S

56. Nguyên liệu tạo vỏ siêu vi nang thường là các chất béo Đ S

57. Liposome 1 lớp có cấu trúc giống vi nang Đ S

58. Nguyên liệu chính để điều chế liposome là các polyme thân nước Đ S

59. Cholesterol được thêm vào liposome để làm tăng dung tích nước Đ S

60. Trong liposome, dược chất chủ yếu nằm ở lớp nước Đ S